

Bản án số:255/2026/HS-ST  
Ngày: 08/4/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Ngân**  
Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Bùi Công Thành ( Phó Bí thư  
Đoàn Thanh niên phường Xuân  
Phương)  
Ông Lê Minh Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực  
4 - Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên  
tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 8 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà  
Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2026/TLST-HS ngày  
11 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số:241/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

**Nguyễn Sinh B**, sinh ngày 04/5/2008 (17 tuổi 6 tháng 22 ngày), Giới tính:  
Nam; HKTT: 55 **H**, phường **H**, Hà Nội; Nơi ở: số **B** thôn **Y**, xã **G**, thành phố **Hà  
Nội**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự  
do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Không rõ và bà: **Nguyễn Thị H**; Tiền án,  
tiền sự: Không;

Bị can bị tạm giữ từ ngày 27/11/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam  
số 1 - CATP.Hà Nội - có mặt tại phiên tòa

\*Trợ giúp viên pháp: Ông **Nguyễn Quang Á** - **Trung tâm T1**- có mặt tại phiên  
tòa

\*Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà **Nguyễn Thị H**- sinh năm 1963; địa  
chỉ: **E H**, phường **H**, thành phố **Hà Nội**- có mặt tại phiên tòa

\*Cán bộ UBND phường **H**: Bà **Nguyễn Thị Thùy L**- Cán bộ phòng văn hóa-  
xã hội **UBND phường H**- có mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội  
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h40' ngày 26/11/2025, **Lê Hải L1** điều khiển xe máy Honda  
Vision không đeo biển kiểm soát chở theo **Nguyễn Sinh B** đi giao ma túy cần sa.  
Khi cả hai đi đến trước cửa **số C đường C**, phường **C**, TP . thì bị **Công an  
phường C** phối hợp cùng Y10/141 kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên  
phải của **L1** có 07 túi nilong bên trong chứa thảo mộc khô. Tại chỗ, cả hai khai

nhận dạng đi bán ma túy cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa cả hai về trụ sở để làm rõ. (BL 48 - 50).

**Thu giữ của Lê Hải L1:**

- + 06 túi zip có chứa thảo mộc khô bên trong được hút chân không.
- + 01 túi màu manh có chứa thảo mộc khô bên trong.
- + 01 xe máy Honda Vision màu đen, không lắp biển kiểm soát, số máy: JK03E1726748, số khung: RLHJK0387SY274137;
- + 01 điện thoại Iphone 14 promax, lắp sim số 0328036659, mật khẩu màn hình: 000000 (BL 91).

**Thu giữ của Nguyễn Sinh B:** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 pro màu đen qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, điện thoại có Mk: 040508 (BL 68).

**Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hải L1:** tại số F ngõ I V, phường P, TP Hà Nội thu giữ:

- 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, cao khoảng 20cm, đường kính khoảng 8cm, bên trong chứa nhiều thảo mộc.
- 01 cân điện tử màu đen NS-KC7.
- 04 túi zip màu trắng.
- 01 máy hút chân không nhãn hiệu Vacuum Sealer màu đen. (BL 45-46).

Khám xét khẩn cấp tại số B thôn Y, xã G, TP. (chỗ ở của Nguyễn Sinh B) nhưng không phát hiện và thu giữ đồ vật gì. (BL 41)

Tại Kết luận giám định số 8390/KL-KTHS ngày 06/12/2025 của Phòng K

- Công an thành phố H, kết luận:

*\*Tang vật thu giữ khi bắt quả tang: Thảo mộc khô bên trong 06 túi nilong màu trắng và 01 túi nilong màu xanh đều là cần sa, tổng khối lượng: 6,429 gam.*

*\*Tang vật thu giữ khi khám xét:*

- Thảo mộc khô bên trong 01 hộp nhựa hình trụ tròn là Cần sa, khối lượng: 74,273 gam.
- 01 cân điện tử màu đen và 01 máy hút chân không đều có dính cần sa.
- 04 túi zip màu trắng đều không dính chất ma túy. (BL 30)

**Quá trình điều tra:**

Qua các mối quan hệ xã hội, Nguyễn Sinh B quen biết Lê Hải L1, Lê Mai D. Khoảng tháng 11/2025, D rủ L1 bắt ma túy cần sa. Đến khoảng giữa tháng 11/2025, L1 rủ Bắc bán ma túy cần sa cùng với L1 và D, B đồng ý. L1 nhập nhóm telegram có tên “Doanh nhân Hội”, trong đó có L1, D, B để trao đổi mua bán ma túy. D là người chi tiền và đặt mua ma túy cần sa. D và B sẽ đăng bài trên các hội nhóm trên mạng facebook, telegram để bán cần sa, khi có khách hỏi mua thì D và B sẽ nhắn tin lên nhóm “Doanh nhân Hội” rồi L1 sẽ cân ma túy, sau đó tùy từng đơn hàng mà một trong ba người sẽ đi giao ma túy, sau đó từng đơn hàng mà một trong ba người sẽ đi giao ma túy, khách sẽ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của D. Cả nhóm thống nhất lợi nhuận từ việc mua bán ma túy được chia theo tỷ lệ: D được hưởng 50%. L1 được hưởng 35%, B được hưởng 15%. Ngày 16/11/2025, D đặt mua 100 gram ma túy cần sa của một

người (chưa xác định lai lịch) giao đến địa chỉ nhà L1 tại 6 V, tổ A, phường P, TP .

Ngày 26/11/2025, D và B gửi 05 đơn ma túy lên nhóm để L1 đóng gói ma túy và đi giao cho khách. Sau khi đóng gói ma túy xong, L1 mang theo túi nilong chứa ma túy cần sa đến khu vực S uống nước cùng với D và B. Sau đó, L1 cùng với B đi giao ma túy cần sa. Khoảng 21h cùng ngày, L1 điều khiển xe máy Honda Vision không lắp biển kiểm soát chở B đến địa điểm 165/2 D, phường N, Hà Nội để giao ma túy, L1 để gói ma túy vào một góc tường và quay video cho khách qua lầy. Sau đó, L1 dồn hai túi nilong chứa ma túy vào nhau rồi tiếp tục điều khiển xe máy chở B tiếp tục đi giao ma túy cho khách ở khu V, phường T, Hà Nội. Khi cả hai đi đến khu vực số C đường C thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ từ L1 07 túi chứa ma túy cần sa.

Quá trình điều tra còn phát hiện từ ngày 23/11/2025 đến 25/11/2025, B cùng với L1, D đã bán thành công nhiều đơn hàng ma túy, cụ thể:

-Ngày 23/11/2025, bán được 07 đơn ma túy cần sa gồm: 01 gam ma túy cần sa tại khu vực C với giá 300.000 đồng; 01 gam ma túy cần sa tại khu V với giá 300.000 đồng, 02 gam ma túy cần sa tại khu vực T city với giá 700.000 đồng; 01 gam ma túy cần sa tại khu vực nhà L1 với giá 200.000 đồng; 10 gam ma túy cần sa với giá 1.500.000 đồng cho “Sún” (không xác định lai lịch); 01 gam cần sa tại khu vực T với giá 400.000 đồng; 01 gam cần sa với giá 400.000 đồng tại khu vực Trần Duy H1. Tiền bán ma túy ngày 23/11/2025 là 3.800.000 đồng.

-Ngày 24/11/2025, bán được 04 đơn ma túy cần sa: 01 gam cần sa tại khu vực C với giá 300.000 đồng, 01 gam cần sa tại khu vực K với giá 400.000 đồng, 01 gam cần sa tại khu vực Gamuda với giá 400.000 đồng, 04 gam cần sa tại khu vực T với giá 1.100.000 đồng. Tiền bán ma túy ngày 24/11/2025 là 2.200.000 đồng.

-Ngày 25/11/2025, bán được 06 đơn ma túy cần sa: 01 gam cần sa tại khu vực T với giá 350.000 đồng, 01 gam cần sa tại khu vực Vincom T với giá 1.350.000 đồng, 01 gam cần sa tại khu vực C với giá 300.000 đồng, 02 cần sa tại khu vực Gamula với giá 700.000 đồng, 02 gam cần sa tại khu vực T với giá 700.000 đồng, 03 gam cần sa ho Cột (không xác định lai lịch) với giá 1.250.000 đồng. Tổng tiền bán ma túy ngày 25/11/2025 là 4.650.000 đồng.

Tổng số tiền bán ma túy trong ba ngày là 10.650.000 đồng, trong đó lợi nhuận là 7.944.000 đồng, theo tỷ lệ B được hưởng 1.192.000 đồng. Ngày 26/11/2025, D đã chuyển cho B số tiền 1.100.000 đồng. Trước đó, B đã ứng số tiền 500.000 đồng từ L1.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Sinh B khai nhận hành vi như nêu trên (BL 253-284). Lời khai của Nguyễn Sinh B phù hợp với lời khai của Lê Hải L1, Lê Mai D và tài liệu sao kê tài khoản, tin nhắn điện thoại đã thu giữ.

Do Nguyễn Sinh B phạm tội khi 17 tuổi 6 tháng 22 ngày nên cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với Nguyễn Sinh B theo quy định của Luật tư pháp người chưa thành niên. (BL 01).

Đối với hành vi của **Lê Mai D**, **Lê Hải L1** cùng các đối tượng liên quan vẫn đang được cơ quan Cảnh sát điều tra – **Công an T** tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động đã thu giữ của **Nguyễn Sinh B** cần chuyển đến Phòng thi hành án dân sự số 4 – TP Hà Nội để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 18 /CT-VKS ngày 06/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội đã truy tố bị cáo **Nguyễn Sinh B** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng: áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 90;91 Bộ luật hình sự; Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên ; đề nghị xử phạt tù 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù. Truy thu bị cáo số tiền hưởng lợi bất chính 1.100.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý tang vật: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 14 Promax thu giữ của **Nguyễn Sinh B** do liên quan đến hành vi phạm tội.

\*Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo **Nguyễn Sinh B** trình bày quan điểm: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cũng như hoàn cảnh khó khăn của bị cáo để cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

\*Đại diện hợp pháp của bị cáo: bà **Nguyễn Thị H**- mẹ đẻ bị cáo: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

\* Cán bộ **UBND phường H**: Bà **Nguyễn Thị Thùy L** trình bày quan điểm: Căn cứ vào các tình tiết trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an Thành phố H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Tháng 11/2025, **Nguyễn Sinh B** được **Lê Hải L1**, **Lê Mai D** rủ cùng mua bán ma túy cần sa để hưởng lợi nhuận. **Lê Mai D** là người đi mua ma túy, **L1** có

nhiệm vụ cất giấu, đóng gói ma túy, **Nguyễn Sinh B** cùng **D** có nhiệm vụ đăng bài tìm khách mua ma túy trên các hội nhóm và cả ba đều đi giao ma túy cần sa cho khách. **Lê Mai D** được hưởng 50%, **Lê Hải L1** được hưởng 30%, **Nguyễn Sinh B** được hưởng 15% lợi nhuận. Từ ngày 23/11/2025 đến ngày 25/11/2025, cả nhóm bán được 17 đơn ma túy cần sa, **B** được hưởng lợi số tiền 1.192.000 đồng. Ngày 26/11/2025, **B** cùng **L1** đi giao thành công một đơn ma túy cần sa tại **số A Dương Q, phường N, Hà Nội**, khi đang tiếp tục đi giao 6,429 gam ma túy cần sa thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ được 74,273 gam cần sa còn lại của các đối tượng với mục đích để bán khi có khách hỏi mua.

Hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Sinh B** đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSCG ngày 06/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội đã truy tố đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhận thức rõ tác hại và hậu quả khôn lường của việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì nhận thức sai lệch bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó chẳng những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội mà còn xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân gây lan truyền tệ nạn nghiện ngập ma túy, làm suy thoái về kinh tế, hủy hoại hạnh phúc gia đình và làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có thái độ thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Xét bị cáo **Nguyễn Sinh B** phạm tội lúc 17 tuổi 6 tháng 22 ngày , đang ở trong độ tuổi vị thành niên, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là đối tượng bị rủ rê lôi kéo nên áp dụng cho bị cáo các quy định tại Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Truy thu bị cáo số tiền 1.100.000 đồng là tiền hưởng lợi thu lời bất chính.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại thu giữ của **Nguyễn Sinh B** là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc khi phạm tội nên Hội đồng xem xét tịch thu sung công quỹ Nhà nước

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người giám hộ của bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Sinh B** đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ :Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự;

- Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.
- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt : **Bị cáo Nguyễn Sinh B 04 ( bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2025.**

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo .

Truy thu bị cáo số tiền 1.100.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu đen, điện thoại có MK: 040508 ( tại thời điểm bàn giao , máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng)

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4- Hà Nội) theo biên bản giao nhận vật chứng số 332 ngày 27/3/2026)

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người giám hộ của bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 4 - Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**PHẠM THỊ THU NGÂN**